

KẾ HOẠCH THI LẠI HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2016 - 2017
VÀ MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP KỲ 2 NĂM 2015 - 2016 VÀ KỲ 1 NĂM 2016 - 2017

STT	Giờ thi	Ngày thi	Học phần	Lớp	Hệ	Số lượng	Hình thức thi	Ghi chú
1	07h30'	07/10/2017	Bệnh lý học thú y 1	C-THUY16A	CD	3	Vấn đáp	
2			Cơ sở khoa học môi trường	D-QLTN3A,5A	ĐH	9	Tự luận	
3			Công nghệ sinh học đại cương	D-THUY4A,B,C	ĐH	7	Vấn đáp	
4			Địa lý kinh tế	C-QLDD16A	CD	2	Tự luận	
5			Địa lý kinh tế	D-QLDD5A	ĐH	10	Tự luận	
6			Định giá đất	D-QLDD4A,B,C	ĐH	16	Tự luận	
7			Đường lối CM ĐCS VN	C-THUY17A	CD	5	Vấn đáp	
8			Kinh tế nông nghiệp	DLV-KINHTE4A	DL	1	Tự luận	
9			Luật và chính sách môi trường	D-QLTN4A	ĐH	15	Vấn đáp	
10			Nguyên lý kế toán	C-KETOAN17A	CD	3	Vấn đáp	
11			Nguyên lý kế toán	D-KETOAN6A; D-KINHTE6A	ĐH	7	Vấn đáp	
12			Quản trị doanh nghiệp 2	D-KETOAN4A	ĐH	5	Tự luận	
13			Quản trị doanh nghiệp 2	DL-KETOAN5B	DL	1	Tự luận	
14			Sinh lý động vật	D-THUY5A,B	ĐH	4	Vấn đáp	
15			Sinh lý động vật	DL-THUY6A	DL	1	Vấn đáp	
16			Tâm lý học quản trị kinh doanh	D-KETOAN5A; D-KINHTE5A	ĐH	2	Vấn đáp	
17			Tiếng anh thương mại	D-KETOAN5A	ĐH	2	Tự luận	
18			Tư tưởng Hồ Chí Minh	ĐH - Khóa 4, Khóa 6	ĐH	30	Vấn đáp	
19	09h30'	07/10/2017	Kế hoạch doanh nghiệp	DL-KETOAN5B	DL	1	Tự luận	
20			Kinh tế môi trường	DLV-KINHTE4A	DLV	1	Tự luận	
21			Nguyên lý kinh tế	C-QLDD15A	CD	1	Tự luận	
22			Nguyên lý kinh tế	D-QLDD5A	ĐH	1	Tự luận	
23			Quản lý nguồn nước	D-QLDD4A,B,C	ĐH	15	Tự luận	
24			Quản trị doanh nghiệp 1	D-KETOAN4A	ĐH	10	Tự luận	
25			Sinh học đại cương	D-QLTN4A; D-QLTNR6A	ĐH	2	Trắc nghiệm	
26			Thống kê doanh nghiệp	D-KETOAN5A	ĐH	1		
27	14h00'	07/10/2017	Dân số và môi trường	C-QLDD16A	CD	3	Tự luận	
28			Dân số và môi trường	D-QLDD5A	ĐH	1	Tự luận	
29			Đăng ký thống kê đất đai	D-QLDD4A,B	ĐH	2	Vấn đáp	
30			Di truyền động vật	D-CHANNUOI5A; D-THUY5A	ĐH	7	Tự luận	
31			Điều tra, dự tính, dự báo sâu bệnh hại rừng	D-QLTNR4A	ĐH	7	Tự luận	
32			Độc học môi trường	D-QLTN5A	ĐH	1	Vấn đáp	
33			Giải tích	ĐH - Khóa 6	ĐH	11	Tự luận	
34			Kế toán hành chính sự nghiệp	D-KETOAN4A	ĐH	5	Tự luận	

KẾ HOẠCH THI LẠI HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2016 - 2017
VÀ MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP KỲ 2 NĂM 2015 - 2016 VÀ KỲ 1 NĂM 2016 - 2017

STT	Giờ thi	Ngày thi	Học phần	Lớp	Hệ	Số lượng	Hình thức thi	Ghi chú
35	14h00'	07/10/2017	Kế toán ngân sách và nghiệp vụ kho bạc	DL-KETOAN5B	DL	1	Tự luận	
36			Kinh tế vi mô 1	C-KETOAN17A	CD	2	Tự luận	
37			Kinh tế vi mô 1	D-KETOAN6A	ĐH	3	Tự luận	
38			Lý thuyết tài chính tiền tệ	D-KETOAN5A	ĐH	3	Tự luận	
39			Pháp luật đất đai	D-QLDD5A	ĐH	1	Vấn đáp	
40			Quản lý nhà nước về kinh tế	D-KETOAN5A	ĐH	1	Tự luận	
41			Quy hoạch cảnh quan	D-QLDD4A,B,C	ĐH	20	Tự luận	
42			Suy thoái và bảo vệ đất	D-QLTN4A	ĐH	8	Tự luận	
43			Tiếng Anh 2	CD - Các Khóa	CD	12	Vấn đáp	
44			Tiếng Anh 2	ĐH - Các Khóa	ĐH	40	Vấn đáp	
45			Tiếng Anh 3	D-QLDD4B	ĐH	3	Vấn đáp	
46			Tiếng la tinh	C-THUY16A	CD	1	Tự luận	
47			Tiếng la tinh	D-THUY4A,B,C	ĐH	8	Tự luận	
48	07h30'	08/10/2017	Bệnh nội khoa thú y	C-THUY16A	CD	1	Vấn đáp	
49			Bệnh nội khoa thú y	D-THUY4A	ĐH	2	Vấn đáp	
50			Hóa học môi trường	C-QLTN14A	CD	1	Tự luận	
51			Hóa học môi trường	D-QLTN5A	ĐH	6	Tự luận	
52			Hóa hữu cơ	ĐH - Khóa 6	ĐH	19	Tự luận	
53			Kiểm toán tài chính	DL-KETOAN5B	DL	1	Tự luận	
54			Kinh tế vĩ mô 2	D-KINHTE5A	ĐH	1	Tự luận	
55			Kỹ thuật quản lý lửa rừng	D-QLTNR4A	ĐH	1	Vấn đáp	
56			Quản lý hành chính về đất đai	C-QLDD16A	CD	2	Vấn đáp	
57			Quản lý hành chính về đất đai	D-QLDD5A	ĐH	2	Vấn đáp	
58			Quy hoạch sử dụng đất 2	D-QLDD4A	ĐH	1	THPM	
59			Sinh học phân tử	ĐH - Khóa 5	ĐH	19	Vấn đáp	
60			Tài chính công	D-KETOAN4A	ĐH	2	Tự luận	
61			Thỏ nhưỡng 1	D-KHCT5A; D-QLDD6A; D-QLTN6A	ĐH	4	Vấn đáp	
62			Tiếng Anh chuyên ngành QLTMNT	D-QLTN4A,B,C	ĐH	8	TL & TN	
63			Tiếng Trung 2	D-THUY6B,C	ĐH	3	Vấn đáp	
64			Tin học ứng dụng đo vẽ bản đồ	D-QLDD - Khóa 5	ĐH	33	THPM	
65			Tin học ứng dụng đo vẽ bản đồ	DL-QLDD6A	DL	1	THPM	
66	09h30'	08/10/2017	Hệ thống thông tin địa lý	D-QLDD4A,B,C	ĐH	9	THPM	
67			Hóa phân tích	ĐH - Các Khóa	ĐH	47	Tự luận	
68			PP TCKH trong QLTMNT	D-QLDD5A; D-QLTN4A,5A	ĐH	3	Tự luận	
69			PP TCKH trong QLTMNT	DL-QLDD6A	DL	1	Tự luận	
70			Trắc địa địa chính	D-QLDD4A,B	ĐH	2	Trắc nghiệm	

KẾ HOẠCH THI LẠI HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2016 - 2017
VÀ MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP KỲ 2 NĂM 2015 - 2016 VÀ KỲ 1 NĂM 2016 - 2017

STT	Giờ thi	Ngày thi	Học phần	Lớp	Hệ	Số lượng	Hình thức thi	Ghi chú
71	14h00'	08/10/2017	Đa dạng sinh học	D-QLTN5A	ĐH	1	Vấn đáp	
72			QLTN trên cơ sở PTCĐ	D-QLTN5A	ĐH	1	Tự luận	
73			Quy hoạch sử dụng đất 1	D-QLDD4B	ĐH	1	Tự luận	
74			Soạn thảo văn bản	D-KETOAN5A	ĐH	1	Tự luận	
75			Tâm lý học đại cương	ĐH - Các Khóa	ĐH	32	Vấn đáp	
76			Thanh tra đất	C-QLDD16A	CĐ	2	Tự luận	
77			Tin học kế toán	D-KETOAN4A	ĐH	5	THPM	
78			Tin học kế toán	DL-KETOAN5B	DL	2	THPM	
79			Tổ chức và phối thai động vật	D-THUY5A,B	ĐH	5	Vấn đáp	
80			Viễn thám	D-QLDD4A	ĐH	9	Trắc nghiệm	
81	07h30'	14/10/2017	Cây rau	D-KHCT4A	ĐH	2	Vấn đáp	
82			Chẩn đoán bệnh thú y	D-THUY4C	ĐH	2	Vấn đáp	
83			Chăn nuôi gia cầm	D-THUY3B	ĐH	1	Tự luận	
84			Côn trùng đại cương	D-KHCT5A	ĐH	1	Vấn đáp	
85			Dịch tễ học thú y	D-THUY3A	ĐH	1	Tự luận	
86			Động vật rừng 1	D-QLTNR5A	ĐH	1	Vấn đáp	
87			Dược lý học thú y	C-THUY16A	CĐ	1	Vấn đáp	
88			Giải phẫu động vật	C-THUY16A	CĐ	1	Vấn đáp	
89			Hóa học đại cương	C-THUY16A	CĐ	1	Tự luận	
90			Hóa học thực phẩm	D-CNTP5A	ĐH	2	Tự luận	
91			Kế toán quản trị	DL-KETOAN5B	DL	1	Tự luận	
92			Kế toán tcđn 1	D-KETOAN5A	ĐH	2	Vấn đáp	
93			Kế toán thương mại dịch vụ	D-KETOAN3A	ĐH	3	Tự luận	
94			Kiểm soát ô nhiễm không khí	D-QLTN - Khóa 3, Khóa 4	ĐH	35	Tự luận	
95			Kinh tế lâm nghiệp	D-LAMSIH4A	ĐH	2	Tự luận	
96			Kinh tế tài nguyên và MT	D-QLTN3C,5A	ĐH	2	Tự luận	
97			Kỹ thuật bao bì thực phẩm	D-CNTP4A	ĐH	1	Trắc nghiệm	
98			Kỹ thuật lâm sinh 1	D-LAMSIH4A; D-QLTNR4A	ĐH	9	Vấn đáp	
99			Những nguyên lý cơ bản chủ nghĩa MLN	D-CNTY6A	ĐH	2	Vấn đáp	
100			Pháp luật đại cương	D-BVTV6A	ĐH	2	Vấn đáp	
101			Phát triển bền vững	D-QLTN3A	ĐH	1	Tự luận	
102			Quản lý chất lượng nước	D-QLTN5A	ĐH	8	Tự luận	
103			Thức ăn bổ sung và phụ gia	D-CHANNUOI4A	ĐH	1	Tự luận	
104			Thuế	D-KINHTE5A	ĐH	2	Tự luận	
105			Tin học đại cương	C-THUY17A	CĐ	5	Thực hành	
106			Tin học đại cương	ĐH - Khóa 6	ĐH	19	Thực hành	

KẾ HOẠCH THI LẠI HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2016 - 2017
VÀ MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP KỲ 2 NĂM 2015 - 2016 VÀ KỲ 1 NĂM 2016 - 2017

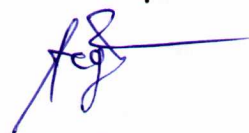
STT	Giờ thi	Ngày thi	Học phần	Lớp	Hệ	Số lượng	Hình thức thi	Ghi chú
107	07h30'	'14/10/2017	Trồng rừng phòng hộ	D-LAMSINH3A	ĐH	1	Tự luận	
108			Vi sinh vật đại cương	D-KHCT5A	ĐH	1	Vấn đáp	
109			Vi sinh vật đại cương thú y	D-THUY5A,B	ĐH	3	Tự luận	
110			Vi sinh vật thú y	D-THUY4C	ĐH	1	Tự luận	
111	09h30'	14/10/2017	Kinh doanh quốc tế	DL-KETOAN5B	DL	1	Tự luận	
112			Quản lý rừng bền vững	D-LAMSINH3A	ĐH	1	Tự luận	
113			Trắc địa 2	D-QLDD5A	ĐH	4	Tự luận	
114			Trắc địa 2	DL-QLDD5B; DL-QLDD6A	DL	3	Tự luận	
115	14h00'	14/10/2017	Luật thú y	C-THUY16A	CĐ	3	Tự luận	
116			Ô nhiễm môi trường	D-QLTN5A	ĐH	2	Tự luận	
117			Phương pháp phân tích môi trường	D-QLTN4A	ĐH	10	Vấn đáp	
118			Quản lý kiểm tra chất lượng thực phẩm	D-CNTP4A	ĐH	1	Tự luận	
119			Tập tính động vật	D-THUY5A	ĐH	2	Vấn đáp	
120			Tổ chức công tác kế toán trong DN	DL-KETOAN5B	DL	1	Tự luận	
121			Xác suất thống kê	C-THUY17A	CĐ	6	Vấn đáp	
122			Xác suất thống kê	ĐH - Khóa 6	ĐH	10	Vấn đáp	
123	15/10/2017		Dự trữ phát sinh	Toàn trường		Các hệ		Các hình thức
TỔNG SỐ SINH VIÊN THI LẠI						681		

Bắc Giang, ngày 22 tháng 9 năm 2017

PHÒNG KHẢO THÍ & ĐBCLĐT

NGƯỜI XẾP LỊCH





Bui Thi Thanh Hoa

Phan Văn Cường